

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 16-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình
2. Bà Đào Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Ngọc Th, sinh ngày 20-10-1990, tại xã Đ, huyện H, tỉnh Th. Nơi cư trú: thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Th; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân Kh và bà Nguyễn Thị B. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10-9-2007, bị công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích cho người khác”, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 100.000đồng; ngày 01-9-2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01-4-2018 đến ngày 04-4-2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1954, vắng mặt.

Trú tại: thôn C, xã B, huyện H, tỉnh Th.

2. Anh Trần Hải Đ, sinh năm 1973, vắng mặt.

Trú tại: thôn M, xã B, huyện H, tỉnh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 01-4-2018, tại đoạn đường 455 thuộc địa phận H, xã Đ, huyện H, tỉnh Th; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Vũ Ngọc Th có hành vi cất giấu tại túi quần phía trước, bên phải Thắng đang mặc 01 túi Nilon (loại túi đựng xilanh), bên trong có 02 gói giấy nhiều màu, kiểm tra bên trong cả hai gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Vũ Ngọc Th khai nhận đó là ma túy (Hêrôin), mục đích để sử dụng vì bản thân nghiện ma túy. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 02 gói chất bột màu trắng nói trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà đã thu giữ và quản lý của Vũ Ngọc Th 02 ống Nôvôcain, 03 xi lanh chưa qua sử dụng và số tiền 30.000đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Ngọc Th, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Vũ Ngọc Th.

Tại Bản kết luận giám định số 113/KLGD-PC54 ngày 02-4-2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Vũ Ngọc Th là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1672 gam (Không phải một nghìn sáu trăm bảy mươi hai gam). *Heroine*STT:20, *Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSHH ngày 10-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Ngọc Th ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Ngọc Th như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Th từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-4-2018; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi,

bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Vũ Ngọc Th là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 113/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, 02 ống Nôvôcain và 03 xi lanh chưa qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo Vũ Ngọc Th 01 chứng minh nhân dân mang tên Vũ Ngọc Th và số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng); bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Bị cáo Vũ Ngọc Th khai nhận: Do mắc nghiện ma túy nên khoảng hơn 12 giờ ngày 01-4-2018, bị cáo đi nhờ xe của anh H ở xã B, huyện H, tỉnh Th sang xã Q, huyện Q để mua 100.000 đồng được 02 gói ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo bỏ ma túy vào túi quần đằng trước bên phải bị cáo đang mặc, bị cáo đi bộ về đến đoạn đường ĐT 455 thuộc địa phận thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Th thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Ngọc Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 01-4-2018; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 01-4-2018; bản kết luận giám định số 113/KLGD-PC54 ngày 02-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của những người làm chứng là ông Nguyễn Xuân T và anh Trần Hải Đ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ ngày 01-4-2018, tại đoạn đường ĐT 455 thuộc địa phận thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Th, Vũ Ngọc Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1672 gam Hêrôin,

mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Vũ Ngọc Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Vũ Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng...trái phép chất ma túy nhưng do nghiện vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng do cố ý, do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà quản lý của bị cáo Vũ Ngọc Th, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 113/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, 02 ống Nôvôcain và 03 xi lanh chưa qua sử dụng được thu khi khám xét trên người bị cáo là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà còn quản lý của bị cáo một số tài sản gồm: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Ngọc Th, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là 30.000 đồng, quá trình điều tra xác định đây là những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Thắng.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Vũ Ngọc Th khai nhận: 02 gói ma túy Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà thu của bị cáo ngày 01-4-2018, bị cáo mua của người đàn ông tên là S (không biết họ, tên đệm, tuổi cụ thể) ở xã Q, huyện Q, tỉnh Th với giá 100.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn Kh, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình có người tên là Nguyễn Văn S nhưng anh S vắng mặt tại địa phương, hiện không xác định được anh S đang ở đâu, làm gì. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà tách ra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Quá trình điều tra, Vũ Ngọc Th khai người đàn ông điều khiển xe máy chở Thắng đi mua ma túy vào ngày 01-4-2018 tên là H cũng là người nghiện ma túy, nhà ở xã B (không rõ họ, tên đệm, năm sinh và địa chỉ nơi ở cụ thể). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh tại xã B, huyện H, tỉnh Th nhưng không có người nào tên là H có đặc điểm như Th đã khai nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Th 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-4-2018.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.
 - 3.1. Tịch thu tiêu huỷ: 0,1506 gam (Không phải một nghìn năm trăm linh sáu gam) mẫu gửi giám định và bao gói thu của Vũ Ngọc Th trong bao niêm phong hoàn lại đối tượng giám định số 113/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ngày 02-4-2018; 02 ống Nô vô cain và 03 chiếc xi lanh chưa qua sử dụng.
 - 3.2. Trả lại cho bị cáo Vũ Ngọc Th 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Ngọc Th và số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) nhưng cần tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án dân sự.
- Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-7-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Ngọc Th phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Ngọc Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Chuyên